

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYỀN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số:03/2018/HSST.
Ngày:31/01/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYỀN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lâm Kim Mến

Nghề nghiệp: Giáo viên Trường tiểu học Đại Tâm 1

2/ Ông Ngô Văn Cơ

Nghề nghiệp: Cán bộ Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện Mỹ Xuyên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Anh Thảo, thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Đặng Phước Thiện – Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 31/01/2018 tại Khu nhà lồng chợ thị trấn Mỹ Xuyên, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên tiến hành mở phiên tòa lưu động để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2017/HSST ngày 19/12/2017; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2018 đối với:

1/Bị cáo: Nguyễn Văn B, sinh năm 1991.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 92/24, đường Phan Thanh G, ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở hiện nay: Số 92/24, đường Phan Thanh G, ấp Châu T, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; số CMND: 365892864; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn H (S) và bà Phạm Thị H(S); anh chị em ruột có 03 người lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 2002; vợ là Nguyễn Thị T (đã ly hôn), con 01 người sinh năm 2014; tiền sự:01 lần vào ngày 28/7/2017 bị Công an huyện Mỹ Xuyên phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tiền án: không; bị bắt tạm giam từ ngày 26/10/2017 cho đến nay. (bị cáo có mặt).

2 /Bị cáo: Trần Văn T, sinh năm 1992.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 124/62, đường B, khóm 2, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở hiện nay: nhà không số, đường Đoàn Thị Đ, khóm 5, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng ; số CMND: 365967118; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; con ông Trần Văn U (S) và bà Nguyễn Thị

Xuân L (C); anh chị em ruột có 02 người lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất là bị cáo; tiền sự, tiền án: không; bị bắt tạm giam từ ngày 07/10/2017 cho đến nay. (bị cáo có mặt).

- Người bị hại:

1/ Ông Phương Thái T, sinh năm 1995 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Thạnh L, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Bà Trần Thị Kiều N, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 63/37/33 đường K, khóm 4, phường 8, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Ông Lê Văn C, sinh năm 1950 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 364 ấp H, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Phan Thanh P, sinh năm 1987 (Có mặt)

Nơi cư trú: Số 147 đường T, ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Ông Lâm Hoàng T, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Đường P, khóm 3, phường 8, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Ông Đinh Hữu H, sinh năm 1967 (Có mặt)

Nơi cư trú: Số 65 đường D, khóm 8, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

4/ Bà Trương Thị Xuân N, sinh năm 1982 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Những người làm chứng:

1/ Bà Hồng Thị L, sinh năm 1975 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp T, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng

2/ Trần Quang T, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 140 đường L, khóm 4, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Ông Diệp Văn H, sinh năm 1971 (Có mặt)

Nơi cư trú: Số 134/8 đường B, khóm 2, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

4/ Ông Lê Tứ C, sinh năm 1974 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

5/ Ông Tô Anh T, sinh năm 1975 (Có mặt)

Nơi cư trú: Số 959 đường B, khóm 1, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn B và Trần Văn T đều không có nghề nghiệp ổn định, nghiện ma túy, quen biết nhau do có sử dụng trái phép chất ma túy chung.

Vào khoảng 13 giờ ngày 24/7/2017, T điều khiển xe mô tô biển số 70K3-5436 của ông Đinh Hữu H đi từ thành phố Sóc Trăng đến nhà của B tại số 92/24, đường Phan Thanh G, ấp C, thị trấn M, huyện M. Tại đây, B rủ T đi bắt trộm gà của người khác bán lấy tiền mua ma túy sử dụng thì T đồng ý. T điều khiển xe mô tô biển số 70K3-5436 chở Ba ngồi sau đi ngang qua nhà anh Phương Thái Th trên đường Huỳnh Văn C thuộc ấp T, thị trấn M thấy nhà đóng cửa khóa ngoài nên B kêu T quay xe lại để vào nhà anh Th trộm cắp tài sản. T dừng xe trước nhà anh Th, B đứng ngoài xe canh đường còn T đi vào trong nhà lấy trộm tài sản. T đi theo đường bên hông trái ra phía sau rồi mở cửa sau

đi vào trong nhà đến phòng ngủ của anh Th thấy một cái máy tính xách tay (laptop), hiệu Lenovo, model 3000 C200, ram 2GB, ổ cứng 128GB, màu xám-bạc, màn hình 15 inch của anh Th để trên giường ngủ đang sạc pin, T lấy máy tính xách tay cùng với bộ sạc đi ra nhà sau rồi lấy túi giảm sốc bỏ máy tính xách tay vào, sau đó cầm cái túi đi ra chỗ B đợi ngoài xe và nói cho B biết là lấy trộm được cái máy tính xách tay. T đưa cái túi cho B cầm rồi T lên xe điều khiển chờ B ngồi sau đi qua thành phố Sóc Trăng tìm chỗ bán.

T điều khiển xe chở B đến cửa hàng Thái N trên đường L, khóm 4, phường 3, thành phố Sóc Trăng. T ngồi ngoài xe đợi, còn B đi vào cửa hàng gặp anh Trần Quang T là chủ cửa hàng và hỏi bán cái máy tính nhưng anh Quang T không mua nên cả hai tiếp tục đi tìm chỗ khác để bán nhưng vẫn không tìm thấy chỗ nào bán được nên quay trở lại cửa hàng Thái N, B tiếp tục đi vào hỏi bán máy tính và anh Quang T tiếp tục không mua. Sau đó B ra xe cho T chở đến cửa hàng điện thoại di động Thanh P tại số 147, đường T, ấp C, thị trấn M. T ngồi ngoài xe đợi, còn B đi vào cửa hàng gặp anh Phan Thanh P là chủ cửa hàng và hỏi bán cái máy tính và anh P đồng ý mua với số tiền 200.000 đồng. Số tiền này cả hai dùng để mua ma túy sử dụng.

Trên cơ sở tố giác của người bị hại và tài liệu điều tra, xác minh, Cơ quan điều tra kết hợp với Công an thị trấn Mỹ Xuyên đến nhà triệu tập B làm việc, thấy Cơ quan công an đến, T tẩu thoát bỏ lại xe mô tô biển số 70K3-5436, còn B làm việc với Cơ quan điều tra và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam đối với B và T. Ngày 07/10/2017 bắt được T. Ngày 26/10/2017 bắt được B.

Tại bản kết luận số 62/KL.HĐĐG ngày 28/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mỹ Xuyên, đã kết luận: Không thể xác định được giá trị còn lại của tài sản do tài sản cần định giá không có giá trị phổ biến trên thị trường.

Ngày 02/8/2017 anh Phương Thái Th có đơn yêu cầu định giá lại tài sản.

Tại bản kết luận số 111/HĐĐGTSTTHS ngày 15/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản tỉnh Sóc Trăng, đã kết luận: Giá trị còn lại của cái laptop hiệu Lenovo, Model: 3000C200, Ram 2GB, ổ cứng 128 GB, màu xám – bạc, màn hình 15 inch là 8.775.000 đồng.

Qua điều tra, còn chứng minh được B đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản khác như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 0 giờ ngày 30/8/2017, B đạp xe đi từ nhà đến thành phố Sóc Trăng trộm cắp tài sản, khi đi B có mang theo một cái túi bên trong có các công cụ dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Khi đến gần Bệnh viện chuyên khoa Sản-Nhi tỉnh Sóc Trăng (Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng cũ), B đạp xe vào con hẻm đối diện Bệnh viện được khoảng 01km thì thấy trên hàng rào lưới B40 cặp lộ đal có phơi nhiều quần áo nên nảy sinh ý định lấy trộm. Quan sát xung quanh không có người, B đi đến lấy bốn cái áo (không xác định được chủ sở hữu và trị giá tài sản), lấy cái bọc nilon gần đó cho bốn cái áo vào rồi để trên gổ xe gần phía trước cổ xe đạp, sau đó tiếp tục đạp xe đi thẳng phía trước theo con hẻm ra đường Phạm H, phường 8, thành phố Sóc Trăng và đi về hướng nhà máy đường, thành phố Sóc Trăng. Đến trước nhà trọ 2 Tỷ tại Số 198C, đường Phạm H, khóm 3, phường 8, thành phố Sóc Trăng, nghe tiếng gà gáy bên trong nhà trọ nên nảy sinh ý định bắt trộm gà. B đậu xe đạp ngoài lộ trước nhà trọ

và cầm theo túi đựng công cụ đã chuẩn bị sẵn đi vào trong nhà trọ, đến phòng số 10 do anh Lâm Hoàng Th thuê, nhìn vào trong phòng thấy một con gà trống, lông màu vàng-sữa, nặng 2,9 kg của anh Hoàng Th. Quan sát xung quanh không có người, B lấy kèm trong túi bẻ khóa ổ khóa cửa phòng đi vào trong bắt gà và lấy cái giỏ đựng gần đó đi ra ngoài chỗ đậu xe đạp thì bị lực lượng Công an Phường 8, thành phố Sóc Trăng đi tuần tra phát hiện, bắt quả tang, đồng thời đưa về cơ quan làm việc. Trên đường về cơ quan công an phường 8 làm việc, lợi dụng sơ hở của lực lượng Công an, B bỏ chạy vào một con hẻm để trốn. B trốn vào bụi lùm cặp trại chăn nuôi heo của bà Trần Thị Kiều N trên đường Kinh X, khóm 4, phường 8, thành phố Sóc Trăng. Sau đó leo vào bên trong nhà thấy bà N đang nằm ngủ trong mùng trên giường, gần chỗ bà N có một cái điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J3 (2016), màu vàng đồng. B đi đến dờ mùng lấy cái điện thoại bỏ vào túi quần, sau đó leo ra ngoài, rồi đi bộ trước khu vực chùa La Hán thì bị lực lượng Công an Phường 8 bắt giữ và thu giữ tài sản.

Bản kết luận số 141/KL.DGTS ngày 22/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng, đã kết luận: Giá trị còn lại của cái điện thoại di động Samsung J3 (2016) là 2.691.000 đồng; giá trị con gà trống nặng 2,9kg là 261.000 đồng. [BL 203]

Tại công văn số 24/TC-KH ngày 22/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng xác định: do bốn cái áo không rõ nhãn hiệu nên Hội đồng định giá tài sản không có cơ sở để thẩm định.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 11 giờ ngày 26/10/2017, B đi bộ trên đường Trần Hưng Đ thuộc ấp H, thị trấn M thì thấy chiếc xe mô tô biển số 83PT-290.21 của ông Lê Văn C đậu trên đường không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm. Quan sát xung quanh không có người, B đi lại gần xe đi được khoảng 10m rồi bứt dây điện ổ khóa điều khiển về hướng thành phố Sóc Trăng tìm chỗ bán. Khi đến đường 30/4 thuộc khóm 1, phường 3, thành phố Sóc Trăng thì va chạm giao thông với xe mô tô do chị Trương Thị Xuân N điều khiển chạy cùng chiều phía trước làm xe mô tô 83PT-290.21 không còn hoạt động được và xe mô tô của chị Xuân N bị hư hỏng. Lúc này B cùng với chị Xuân N dẫn xe vào tiệm sửa xe của ông Tô Anh T để sửa xe. Một lúc sau B nói với chị Xuân N cho B đi khâu vết thương và lấy tiền lại để trả tiền sửa xe thì chị Xuân N đồng ý. Sau đó, B kêu xe ôm chở đi nhưng không quay lại nên chị Xuân N nghi ngờ, đến cơ quan công an trình báo và giao nộp chiếc xe mô tô biển số 83PT-290.21.

Bản kết luận số 91/KL.HĐĐG ngày 06/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mỹ Xuyên, đã kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô biển số 83PT-290.21 là 10.685.400 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên đã nêu.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố nhà nước tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Văn T về trộm cắp tài sản.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người bị hại không có khiếu nại gì về kết luận định giá.

Tại bản cáo trạng số 01/QĐ-KSĐT ngày 18/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Văn T về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số 01/QĐ-KSĐT, ngày 18/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33 và Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33 và Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999; áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị lấy trộm đã được thu hồi trả lại cho các bị hại và các bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét; về vật chứng: Đối với các vật chứng mà Cơ quan điều tra đã trả cho những người bị hại là có căn cứ nên không đặt ra xem xét, đối với chiếc xe mô tô biển số 70K3-5436 là của ông Đinh Hữu H các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội ông H không biết nên trả lại cho ông Hy, chiếc xe đạp loại xe đằm màu xám trắng là phương tiện phạm tội và vật chứng nên tịch thu sung quỹ nhà nước, đối với các vật chứng là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng thì tiêu hủy.

Tại phiên tòa các bị cáo, những người bị hại thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

Tại phiên tòa hôm nay những người bị hại, những người liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Văn T xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, những người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay vắng những người bị hại là bà Nguyễn Thị Kiều N, ông Lê Văn C; người liên quan là ông Lâm Hoàng Th và người làm chứng là ông Trần Quang Th. Xét thấy, đối với người bị hại bà Trần Thị Kiều N và ông Lê Văn C có đơn xin xét xử vắng mặt; còn những người còn lại đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập nhưng vắng mặt. Tuy nhiên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vì trong quá trình điều tra đã có lời khai của họ. Cho nên, Hội đồng xét xử

thống nhất áp dụng Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xét xử vắng mặt những người nói trên.

- Về nội dung:

1/Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Văn T thừa nhận toàn bộ hình vi phạm tội của các bị cáo.

Xét lời thừa nhận tội của các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Văn T tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại, lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ. Do đó, có cơ sở để xác định:

Nguyễn Văn B và Trần Văn T cùng thống nhất ý chí đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Vào khoảng 14 giờ ngày 24/7/2017, tại nhà của anh Phương Thái Th thuộc ấp T, thị trấn M, huyện M, B ở ngoài canh đường, còn T vào trong nhà lấy trộm một cái máy tính xách tay của anh Th trị giá 8.775.000 đồng. Hai bị cáo cùng thống nhất thực hiện tội phạm nên thuộc trường hợp đồng phạm, tuy nhiên, sự việc phạm tội đơn giản, các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ với nhau nên chỉ là đồng phạm giản đơn, trong đó, B là người khởi xướng, rủ rê, canh đường còn T là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Đối với Nguyễn Văn B, vào ngày 30/8/2017 lấy trộm một cái điện thoại di động của bà Trần Thị Kiều N trị giá 2.691.000 đồng; vào ngày 26/10/2017 lấy trộm một chiếc xe mô tô của ông Lê Văn C trị giá 10.685.400 đồng.

Cho nên, có căn cứ xác định các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Văn T phạm tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 01/QĐ-KSĐT ngày 18/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Văn T về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn B và Trần Văn T là nguy hiểm cho xã hội; các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi để biết quyền tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ. Nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Văn T đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của các bị hại. Cho nên, hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn B và Trần Văn T có đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nghiêm trọng đã trực tiếp xâm hại đến tài sản hợp pháp của các bị hại một cách trái pháp luật; Ngoài ra, hành vi của các bị cáo còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

Các bị cáo cùng nhau thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội, nhưng trước khi phạm tội các bị cáo không có bàn bạc trước, không cấu kết chặt chẽ, không có sự phân công cho nhau không mang tính tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn.

Cá thể hóa hình phạt của các bị cáo như sau:

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn B: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo là người khởi xướng việc đi trộm tài sản, bị cáo thực hiện tất cả 3 vụ trộm là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, cần xử nghiêm bị cáo trước pháp luật để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội đời sống xã hội

một thời gian nhất định cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như sau: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại theo quy định tại g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt là có căn cứ.

- Đối với bị cáo Trần Văn T hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo là đồng phạm tích cực trong vụ án khi được B rủ đi lấy trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì bị cáo đồng ý ngay, bị cáo là người trực tiếp lấy trộm tài sản của anh Phương Thái Th. Cho nên, đối với bị cáo cũng cần xử nghiêm để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như sau: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; không tiền án, tiền sự theo quy định tại g, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt là đúng quy định của pháp luật.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại, người liên quan không yêu cầu các bị cáo bồi thường về phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3/ Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ được các vật chứng sau:

- 01 (một) máy tính xách tay (laptop), màu xám-bạc, nhãn hiệu Lenovo, model 3000 C200, ram 2GB, ổ cứng 128GB, màn hình 15 inch, đã qua sử dụng, còn hoạt động.

- 01 (một) bộ dây sạc máy tính xách tay (laptop), màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) túi giảm sốc dùng đựng máy tính xách tay (laptop), màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô biển số 70K3-5436, nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO-5VD1 (MIO MAXIMO), màu đỏ-đen, số máy 5VD1-25802, số khung RLCN5VD103Y025802, xe đã qua sử dụng, còn hoạt động.

- 01 (một) xe mô tô biển số 83PT-290.21, nhãn hiệu SYMEX50, số loại EX50, màu sơn đen-bạc, dung tích 49cm³, số máy 139FMB528240, số khung B5UMET528240, xe đã qua sử dụng, không hoạt động được, không có chắn bùn (vè) trước bên phải, không có ốp nhựa (mặt nạ) trước.

- 01 (một) chắn bùn (vè) trước bên phải của xe mô tô, màu đen-bạc, bị hư hỏng không sử dụng được.

- 01 (một) ốp nhựa (mặt nạ) trước của xe mô tô, màu đen, còn sử dụng được.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Samsung, model: Galaxy J3 (2016), màu vàng đồng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cái áo, loại áo sơ mi dài tay, màu tím, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cái áo, loại áo sơ mi dài tay, màu xanh nhạt, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cái áo, loại áo thun có bâu dài tay, màu đen, mặt trước vai áo có sọc caro trắng đen, trên áo có chữ “KJ CHOL”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cái áo, loại áo thun có bâu ngắn tay, sọc ngang màu đen-trắng, trên áo có chữ “Y-3” và “STAY REAL”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc xe đạp, loại xe đạp đằm, màu xám-trắng, trước cổ xe có gắn rô bằng kim loại màu đen dùng đựng đồ, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cái túi xách, loại một quai, màu nâu, mặt trước có chữ “Polo Mesido”, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) cây đèn pin, loại đội đầu, màu xanh-xám, đã qua sử dụng, không còn hoạt động.

- 01 (một) cây đèn pin, loại cầm tay, màu đen, dài 14 cm, đã qua sử dụng, không còn hoạt động.

- 01 (một) cây đèn pin, loại cầm tay, màu đỏ, dài 10 cm, đã qua sử dụng, còn hoạt động.

- 01 (một) cây tua vít rời có hai đầu thay đổi, cán tua vít bao bọc nhựa màu trắng-đỏ dài 10 cm, thân tua vít bằng kim loại màu trắng có một đầu bốn ngạnh và một đầu dẹp dài 22,5 cm và có chữ “CHROME-VANADIUM”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây tua vít, tổng chiều dài 13 cm, cán tua vít bằng nhựa màu trắng-hồng dài 5,5 cm, thân tua vít bằng kim loại màu đen đã rỉ sét dài 7,5 cm được mài dẹp nhọn, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chìa khóa dùng mở bulon, loại một đầu tròn và một đầu chữ “U” 8mm, bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 12 cm, trên thân chìa khóa có chữ “YETI USA Standard” và “CHROME-VANADIUM”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) mỏ lách dùng mở bulon, bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 10 cm, trên thân mỏ lách có chữ “ 100mm JTECH ” và “ 4” DROP FORGED ”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây kềm, bằng kim loại, màu đen, dài 16 cm, cán bọc nhựa màu đỏ-đen, có chữ “MEINFÄ”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây kềm, bằng kim loại, màu đen, dài 20 cm, cán bọc nhựa màu đen, có chữ “BISO8 BS230228”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) ổ khóa, bằng kim loại, màu trắng-xám, thân ổ khóa có chữ “VIỆT-TIỆP”, đã qua sử dụng, đang trong trạng thái khóa móc vào một khoen bằng kim loại.

- 01 (một) ổ khóa, bằng kim loại, màu đen, thân ổ khóa có chữ “GOLDCLEVER MADE IN CHINA”, đã qua sử dụng, đang trong trạng thái khóa. [BL 92;93;210;295]

- 01 con gà trống, lông màu vàng-sữa, nặng 2,9 kg của anh Lâm Hoàng Th, sau khi lực lượng Công an Phường 8 thu giữ và tiến hành các thủ tục phục vụ cho việc định giá tài sản, đã trao trả lại cho anh Hoàng Th theo quy định. [BL 217]

* Sau khi điều tra làm rõ, cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng như sau:

Trả lại cho anh Phương Thái Th 01 (một) máy tính xách tay (laptop), màu xám-bạc, nhãn hiệu Lenovo, model 3000 C200, ram 2GB, ổ cứng 128GB, màn hình 15 inch, đã qua sử dụng, còn hoạt động; 01 (một) bộ dây sạc máy tính xách tay (laptop), màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) túi giảm sốc dùng đựng máy tính xách tay (laptop), màu đen, đã qua sử dụng.

Trả lại cho ông Lê Văn C 01 (một) xe mô tô biển số 83PT-290.21, nhãn hiệu SYMEX50, số loại EX50, màu sơn đen-bạc, dung tích 49cm³, số máy 139FMB528240, số khung B5UMET528240, xe đã qua sử dụng, không hoạt động được, không có chắn bùn (vè) trước bên phải, không có ốp nhựa (mặt nạ) trước; 01 (một) chắn bùn (vè) trước bên phải của xe mô tô, màu đen-bạc, bị hư hỏng không sử dụng được; 01 (một) ốp nhựa (mặt nạ) trước của xe mô tô, màu đen, còn sử dụng được.

Trả lại cho bà Trần Thị Kiều N 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Samsung, model: Galaxy J3 (2016), màu vàng đồng, đã qua sử dụng.

Trả cho ông Lâm Hoàng Th 01 con gà trống, lông màu vàng-sữa, nặng 2,9 kg.

Việc Cơ quan điều tra trả vật chứng cho những người bị hại là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với chiếc xe xe mô tô biển số 70K3-5436, nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO-5VD1 (MIO MAXIMO), màu đỏ-đen, số máy 5VD1-25802, số khung RLCN5VD103Y025802, xe đã qua sử dụng, còn hoạt động là của ông Đinh Hữu H việc các bị cáo dùng xe vào việc phạm tội ông H không biết nên cần trả lại cho ông H.

Đối với chiếc xe đạp, loại xe đạp dầm, màu xám-trắng, trước cổ xe có gắn rổ bằng kim loại màu đen dùng đựng đồ, đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo Nguyễn Văn B dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với các vật chứng còn lại là công cụ phạm tội và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

4/ Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

5/ Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Văn T là người bị kết án nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ đối với một bị cáo.

6/ Đối với ông Phan Thanh Phong, là người mua cái máy tính xách tay của bị cáo Nguyễn Văn Ba nhưng không biết là do trộm cắp mà có nên không bị khởi tố là có căn cứ.

Đối với ông Diệp Văn H là người mượn chiếc xe mô tô 70K3-5436 của ông Đinh Hữu H, sau đó cho Trần Văn T mượn lại nhưng không biết Tiến sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên không có căn cứ xác định ông Hữu H, ông Diệp Văn H là đồng phạm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

- Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Văn B, Trần Văn T** phạm tội “ *trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138 ; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 20 Điều 33 và Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Văn T. Áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn B; áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn T.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Áp dụng: Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật 100/2015/QH13 đã sửa đổi bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, luật thi hành tam giữ, tam giam số 94/2015/QH13; khoản 3 Điều 7; điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 Đối với bị cáo Trần Văn Tiến.

- Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn B 02 (Hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/10/2017.

2/ Xử phạt bị cáo **Trần Văn T 01 (một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/10/2017.

3/Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người liên quan không yêu cầu các bị cáo bồi thường về phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4/ Về vật chứng:

- Trả lại cho ông Đinh Hữu H 01 mô tô biển số 70K3-5436, nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO-5VD1 (MIO MAXIMO), màu đỏ-đen, số máy 5VD1-25802, số khung RLCN5VD103Y025802, xe đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc xe đạp, loại xe đạp đằm, màu xám-trắng, trước cổ xe có gắn rõ bằng kim loại màu đen dùng đựng đồ, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cái áo, loại áo sơ mi dài tay, màu tím, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cái áo, loại áo sơ mi dài tay, màu xanh nhạt, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cái áo, loại áo thun có bâu dài tay, màu đen, mặt trước vai áo có sọc caro trắng đen, trên áo có chữ “KJ CHOL”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cái áo, loại áo thun có bâu ngắn tay, sọc ngang màu đen-trắng, trên áo có chữ “Y-3” và “STAY REAL”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cái túi xách, loại một quai, màu nâu, mặt trước có chữ “Polo Mesido”, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) cây đèn pin, loại đội đầu, màu xanh-xám, đã qua sử dụng, không còn hoạt động.

- 01 (một) cây đèn pin, loại cầm tay, màu đen, dài 14 cm, đã qua sử dụng, không còn hoạt động.

- 01 (một) cây đèn pin, loại cầm tay, màu đỏ, dài 10 cm, đã qua sử dụng, còn hoạt động.

- 01 (một) cây tua vít ròi có hai đầu thay đổi, cán tua vít bao bọc nhựa màu trắng-đỏ dài 10 cm, thân tua vít bằng kim loại màu trắng có một đầu bốn ngành và một đầu dẹp dài 22,5 cm và có chữ “CHROME-VANADIUM”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây tua vít, tổng chiều dài 13 cm, cán tua vít bằng nhựa màu trắng-hồng dài 5,5 cm, thân tua vít bằng kim loại màu đen đã rỉ sét dài 7,5 cm được mài dẹp nhọn, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chìa khóa dùng mở bulon, loại một đầu tròn và một đầu chữ “U” 8mm, bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 12 cm, trên thân chìa khóa có chữ “YETI USA Standard” và “CHROME-VANADIUM”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) mỏ lách dùng mở bulon, bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 10 cm, trên thân mỏ lách có chữ “100mm JTECH” và “4” DROP FORGED”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây kèm, bằng kim loại, màu đen, dài 16 cm, cán bọc nhựa màu đỏ-

đen, có chữ “MEINFÄ”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây kềm, bằng kim loại, màu đen, dài 20 cm, cán bọc nhựa màu đen, có chữ “BISO8 BS230228”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) ổ khóa, bằng kim loại, màu trắng-xám, thân ổ khóa có chữ “VIỆT-TIỆP”, đã qua sử dụng, đang trong trạng thái khóa móc vào một khoen bằng kim loại.

- 01 (một) ổ khóa, bằng kim loại, màu đen, thân ổ khóa có chữ “GOLDCLEVER MADE IN CHINA”, đã qua sử dụng, đang trong trạng thái khóa.

4/ Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn B và Trần Văn T mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

Báo cho các bị cáo, những người bị hại và những người liên quan biết được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (đối với những người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST;
- VKSND huyện MX;
- Bị cáo, bị hại;LNQ
- Chi cục THA MX;
- Cơ quan THA hình sự Công an MX.
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thành Hữu